NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG NĂM 2008

Hoàng Văn Bằng*

Quốc Hội khóa 12 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua đạo luật số 13/2008/QH12: Luật Thuế Giá trị gia tăng. Luật này thay thế cho Luật Thuế Giá trị gia tăng (GTGT) năm 1997, và Luật số 7/2003/QH11 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT năm 2003. Đây là một trong những bước tiến quan trọng trong điều hành đất nước chủ yếu bằng pháp luật và nằm trong tiến trình cải cách thuế của Việt Nam. Luật này đã có những thay đổi quan trọng về đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng, thay đổi về thuế suất đối với hàng hóa dịch vụ chịu thuế, có những quy định vừa thực tế vừa chặt chẽ đối với thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ cũng như bổ sung mới một số điểm về hoàn thuế giá trị gia tăng.

1. Những thay đổi trong Luật Thuế Giá trị gia tăng 2008

1.1. Về đối tượng không chịu thuế GTGT

Nhìn chung, trong Luật này, đối tượng chịu thuế GTGT được mở rộng và cụ thể hơn, đối tượng không thuộc diện chịu thuế GTGT được thu hẹp, quy định cụ thể hơn và chuyển những đối tượng không chịu thuế GTGT sang đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất 5% hoặc 10%. Cụ thể:

Nhóm bổ sung và chi tiết thêm:

Tại Khoản 3, Điều 5 đã bổ sung thêm vào đối tượng không chịu thuế: *Tưới, tiêu nước; cày, bừa đất; nạo vét kênh, mương nội đồng*[1] phục vụ sản xuất nông nghiệp; *dịch vụ thu hoạch sản phẩm nông nghiệp.* Tuy nhiên, cũng cần phải liên kết với Mục d) Khoản 2 Điều 8 về "Dịch vụ đào đắp, nạo vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp", loại dịch vụ này vẫn phải chịu thuế suất 5% nếu không thuộc Khoản 3, Điều 5.

Tại Khoản 4 Điều 5 đã quy định rõ hơn về sản phẩm muối không thuộc diện chịu thuế GTGT: *Sản phẩm muối được sản xuất từ nước biển, muối mỏ tự nhiên, muối tinh, muối i-ốt.* Như vậy, những sản phẩm muối khác không thuộc loại muối được quy định ở khoản này sẽ phải chịu thuế suất 10%.

So với quy định của Luật Thuế GTGT thì Khoản 7 Điều 5 của Luật Thuế GTGT 2008 đã loại trừ "các loại bảo hiểm không nhằm mục đích kinh doanh" và thay bằng *"tái bảo hiểm"*, cụ thể: Bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm người học, bảo hiểm vật nuôi, bảo hiểm cây trồng và tái bảo hiểm vào đối tượng không thuộc diện chịu thuế GTGT.

Khoản 8, Điều 5 quy định: Dịch vụ cấp tín dụng; kinh doanh chứng khoán; *chuyển nhượng vốn; dịch vụ tài chính phát sinh, bao gồm hoán đổi lãi suất, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, quyền chọn mua, bán ngoại tệ và các dịch vụ tài chính phát sinh khác theo quy định của pháp luật.* Chuyển nhượng vốn, dịch vụ tài chính phái sinh đã được đưa vào diện không chịu thuế GTGT, đây là một quy định cụ thể và phù hợp với xu thế phát triển của nền kinh tế hiện nay.

Khoản 9, Điều 5 đã bổ sung thêm vào đối tượng không thuộc diện chịu thuế GTGT:

* Hoàng Văn Bằng, Tiến sỹ, Phó giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng và Tư vấn Tài chính Kế toán, Học viện Tài chính, Bộ Tài chính.

Dịch vụ y tế, dịch vụ thú y, bao gồm dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh cho người và vật nuôi. Trước đây chỉ có "dịch vụ y tế", nay đã bổ sung thêm "dịch vụ thú y" vào diện không chịu thuế (từ mức thuế suất 5%).

Dịch vụ bưu chính, viễn thông và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ đã được hạn chế lại chỉ thuộc nhóm "Dịch vụ bưu chính, viễn thông công ích và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ" và đưa phần không thuộc "công ích" sang nhóm chịu thuế suất 10%.[2]

"Duy tu, sửa chữa, xây dựng bằng nguồn vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo đối với các công trình văn hóa, nghệ thuật, công trình phục vụ công cộng, cơ sở hạ tầng và nhà ở cho đối tượng chính sách xã hội." Đã được mở rộng từ "nhà tình nghĩa" sang "*đối tượng chính sách xã hội*"[3] để tăng cường chính sách xã hội đối với các đối tượng mà xã hội có chính sách trợ cấp.

Khoản 20, Điều 5 đã bổ sung thêm "*nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng hóa xuất khẩu theo hợp đồng sản xuất; gia công xuất khẩu ký kết với bên nước ngoài*" nhằm quy định cụ thể hơn đối với nhóm hàng "Hàng hóa chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam; hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu; hàng tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng hóa xuất khẩu theo hợp đồng sản xuất; gia công xuất khẩu ký kết với bên nước ngoài; hàng hóa, dịch vụ được mua bán giữa nước ngoài với các khu phi thuế quan và giữa các khu phi thuế quan với nhau." Đây là một sự minh bạch hóa, tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động sản xuất và gia công xuất khẩu của nước ta hiện nay.

Nhóm chuyển sang đối tượng chịu thuế

Luật Thuế GTGT 2008 đã đưa "*Hoạt động văn hoá, triển lãm và thể dục, thể thao; biểu diễn nghệ thuật; sản xuất phim; nhập khẩu, phát hành và chiếu phim*" sang đối tượng chịu thuế với thuế suất 5% và đưa "*Máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải chuyên dùng nằm trong dây chuyền công nghệ và vật tư xây dựng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để tạo tài sản cố định của doanh nghiệp*" sang đối tượng chịu thuế GTGT và chủ yếu thuộc nhóm có thuế suất 10%.

"Vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ cung ứng trực tiếp cho vận tải quốc tế" trước đây không thuộc diện chịu thuế GTGT nay chuyển "*Vận tải quốc tế*" sang diện chịu thuế với thuế suất 0% và "*hàng hóa, dịch vụ cung ứng trực tiếp cho vận tải quốc tế*" sang đối tượng chịu thuế GTGT theo các hàng hóa dịch vụ có mức thuế suất tương ứng.

Nhóm "***Điều tra, thăm dò địa chất; đo đạc, lập bản đồ thuộc loại điều tra cơ bản của Nhà nước***" đã được chuyển sang đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 10%. Điều này sẽ nâng cao tính minh bạch hơn nữa trong việc thực hiện Luật đất đai cũng như pháp luật thuế đánh vào nhà, đất.

Chuyển "*nước sạch do tổ chức, cá nhân tự khai thác để phục vụ cho sinh hoạt ở nông thôn, miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa*" từ đối tượng không thuộc diện chịu thuế sang nhóm chịu thuế với thuế suất 5% nhằm thống nhất với nước sạch phục vụ sản xuất và sinh hoạt được quy định tại Mục a) Khoản 2 Điều 8, Luật Thuế GTGT 2008.

Tóm lại, những thay đổi trong Luật Thuế GTGT về đối tượng không chịu thuế đã được thu hẹp lại từ 28 nhóm xuống 25 nhóm và đã được quy định ngày càng cụ thể hơn. Điều này góp phần thực hiện tốt cho công tác quản lý thuế cũng như nâng cao tính tuân thủ của các đối tượng nộp thuế.

1.2. Về thuế suất

Nhóm hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất 5% đã được giảm từ 21 nhóm hàng hóa, dịch vụ xuống còn 15 nhóm hàng hóa, dịch vụ và được quy định cụ thể hơn. Ngoài nhóm hàng hóa dịch vụ chịu thuế suất 0% và 5%[4] thì các nhóm hàng hóa dịch vụ còn lại phải chịu thuế suất 10% cho thấy sự minh bạch tăng lên và giảm đi sự phức tạp trong việc thực thi Luật thuế GTGT. Cụ thể:

Có 15 nhóm hàng hóa, dịch vụ có mức

thuế suất 5%:

1) Nước sạch phục vụ sản xuất và sinh hoạt;

2) Phân bón; quặng để sản xuất phân bón; thuốc phòng trừ sâu bệnh và chất kích thích tăng trưởng vật nuôi, cây trồng;

3) Thức ăn gia súc, gia cầm và thức ăn cho vật nuôi khác;

4) Dịch vụ đào đắp, nạo vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp; nuôi trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp;

5) Sản phẩm trồng trọt,chăn nuôi, thủy sản chưa qua chế biến, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật thuế GTGT năm 2008;

6) Mủ cao su sơ chế; nhựa thông sơ chế; lưới, dây giềng và sợi để đan lưới đánh cá;

7) Thực phẩm tươi sống; lâm sản chưa qua chế biến, trừ gỗ, măng và sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật này;

8) Đường; phụ phẩm trong sản xuất đường, bao gồm gỉ đường, bã mía, bã bùn;

9) Sản phẩm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, rơm, vỏ dừa, sọ dừa, bèo tây và các sản phẩm thủ công khác sản xuất bằng nguyên liệu tận dụng từ nông nghiệp; bông sơ chế; giấy in báo;

10) Máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, bao gồm máy cày, máy bừa, máy cấy, máy gieo hạt, máy tuốt lúa, máy gặt, máy gặt đập liên hợp, máy thu hoạch sản phẩm nông nghiệp, máy hoặc bình bơm thuốc trừ sâu;

11) Thiết bị, dụng cụ y tế, bông, băng vệ sinh y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh; sản phẩm hóa dược, dược liệu là nguyên liệu sản xuất thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh;

12) Giáo cụ dùng để giảng dạy và học tập, bao gồm các loại mô hình, hình vẽ, bảng, phấn, thước kẻ, com-pa và các loại thiết bị, dụng cụ chuyên dùng cho giảng dạy, nghiên cứu, thí nghiệm khoa học;

13) Hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao; biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim; nhập khẩu, phát hành và chiếu phim;

14) Đồ chơi cho trẻ em; sách các loại, trừ sách quy định tại khoản 15 Điều 5 của Luật này;

15) Dịch vụ khoa học, công nghệ theo quy định của Luật khoa học và công nghệ.

Như vậy, trong 21 nhóm hàng hóa, dịch vụ chịu mức thuế suất 5% đã chuyển 09 nhóm hàng hóa, dịch vụ chịu mức thuế suất 10%. Đây có thể nói là xu thế để thống nhất một mức thuế suất của thuế GTGT trong tương lai.

Có 7 nhóm hàng hóa, dịch vụ có mức thuế suất 5% trước đây chuyển sang chịu mức thuế suất 10%:[5]

1) In các loại;

2) Than đá, đất, đá, cát, sỏi;

3) Hóa chất cơ bản; sản phẩm cơ khí là tư liệu sản xuất (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng cho sản xuất nông nghiệp vẫn chịu mức thuế suất 5%); khuôn đúc các loại; vật liệu nổ; đá mài; ván ép nhân tạo; sản phẩm bê tông công nghiệp gồm dầm cầu bê tông, dầm và khung nhà bê tông, cọc bê tông, cột điện bê tông, ống cống tròn bê tông, hộp bê tông các loại, pa-nen và các loại cấu kiện bê tông cốt thép đúc sẵn phi tiêu chuẩn, bê tông thương phẩm; lốp và bộ săm lốp cỡ từ 900-20 trở lên; ống thuỷ tinh trung tính;

4) Sản phẩm luyện, cán, kéo kim loại đen, kim loại màu, kim loại quý, trừ vàng nhập khẩu;

5) Máy xử lý dữ liệu tự động và các bộ phận, phụ tùng của máy;

6) Duy tu, sửa chữa, phục chế di tích lịch sử - văn hóa, bảo tàng, trừ trường hợp quy định tại khoản 15 Điều 4 của Luật thuế GTGT năm 2008;

7) Vận tải, bốc xếp; nạo vét luồng, lạch, cảng sông, cảng biển; hoạt động trục vớt, cứu hộ.

1.3. Thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ

Khoản b) Điều 12 cho phép khấu trừ toàn bộ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của tài

sản cố định dùng đồng thời để sản xuất ra hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế: *"Trường hợp thuế giá trị gia tăng đầu vào của tài sản cố định sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng và không chịu thuế giá trị gia tăng thì được khấu trừ toàn bộ"*. Quan điểm mới này (đã thể hiện ở Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09 tháng 4 năm 2007) nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tăng khả năng quay vòng vốn nhằm phát triển kinh doanh tốt hơn.

Đồng thời Khoản d, Điều 12 cũng mở rộng thời gian được phép kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào: *"Trường hợp cơ sở kinh doanh phát hiện số thuế giá trị gia tăng đầu vào khi kê khai, khấu trừ bị sai sót thì được kê khai, khấu trừ bổ sung; thời gian để kê khai, bổ sung tối đa là 6 tháng, kể từ thời điểm phát sinh sai sót"*. So với trước đây, thời hạn này được phép là không quá 03 tháng kể từ thời điểm kê khai của tháng phát sinh.

Để đảm bảo quản lý chặt chẽ thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, những điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào được bổ sung thêm:

Hàng hóa, dịch vụ mua vào phải *"có chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ hàng hóa, dịch vụ mua từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng"*[6]. Quy định này nhằm tăng cường tính minh bạch trong các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp và làm giảm nền kinh tế "tiền mặt" ở nước ta hiện nay.

2. Những tác động của Luật Thuế Giá trị gia tăng năm 2008

2.1. Khía cạnh chính sách

Luật thuế GTGT năm 2008 đã cụ thể hóa một phần chiến lược cải cách ngành thuế của nước ta trong giai đoạn hiện nay, Luật Thuế này cho thấy sự minh bạch hóa trong các quy định cũng như được quy định chi tiết hơn so với Luật Thuế GTGT năm 1997 và sửa đổi bổ sung năm 2003. Những quan điểm về thống nhất một mức thuế suất của thuế GTGT đang dần được thực hiện, đây là một trong những tác động quan trọng nhằm giảm thiểu chi phí hành thu của cơ quan nhà nước cũng như chi phí thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp, nhân dân.

Mặt khác, Luật này cũng đã cho thấy những quan điểm hạn chế những hiện tượng lách luật nhằm làm giảm nghĩa vụ thuế của đối tượng nộp thuế (quy định ở nhiều khoản, như khoản 8 điều 5: Dịch vụ bưu chính, viễn thông và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ đã được hạn chế lại chỉ thuộc nhóm "Dịch vụ bưu chính, viễn thông *công ích* và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ" và đưa phần không thuộc "công ích" sang nhóm chịu thuế suất 10%). Đồng thời, hạn chế (giảm bớt) số lượng hàng hóa dịch vụ không thuộc diện chịu thuế GTGT cũng sẽ làm giảm đi chi phí trong quản lý cũng như nâng cao tính tuân thủ của đối tượng nộp thuế (bắt buộc phải có bằng chứng chứng minh – hóa đơn giá trị gia tăng).

Hơn nữa việc quy định bắt buộc phải thanh toán qua ngân hàng đối với những giao dịch có giá trị trên 20.000.000 đồng là một trong những bước tiến có tính toán liên quan mật thiết với thi hành Luật Thuế Thu nhập cá nhân vào 1/1/2009. Quy định này có thể cho phép Nhà nước từng bước kiểm soát chặt chẽ hơn các luồng thu nhập trong nền kinh tế và có tác động mạnh đến việc hạn chế sử dụng tiền mặt trong nền kinh tế "tiền mặt" của chúng ta hiện nay.

Bên cạnh những điểm nhấn nói trên, Luật thuế GTGT năm 2008 vẫn còn chứa đựng chính sách xã hội rất lớn, điều này sẽ làm giảm tác dụng của Luật Thuế này trong thực tiễn. Việc mở rộng đối tượng chính sách xã hội được hưởng về kinh doanh hàng hóa dịch vụ không chịu thuế và hàng hóa cung cấp cho các đối tượng này không thuộc diện chịu thuế (Điều 5, khoản 25 và khoản 12) làm cho phức tạp thêm Luật Thuế GTGT và có thể tạo kẽ hở cho các đối tượng nộp thuế gian lận thuế. Cụ thể: theo khoản 25 Điều 5 "Hàng hóa, dịch vụ của cá nhân kinh doanh có mức thu nhập bình quân tháng thấp hơn mức lương tối thiểu chung áp dụng đối với tổ

chức, doanh nghiệp trong nước" có thể tạo ra tâm lý cá nhân thuộc diện này mua hàng hóa về kinh doanh không cần lấy hóa đơn cũng như có sự không tương đồng với Luật thuế thu nhập cá nhân trong việc xác định thu nhập của cá nhân này.

2.2. Khía cạnh doanh nghiệp

Có thể xảy ra việc các doanh nghiệp đang kinh doanh các mặt hàng có mức thuế suất hiện tại là 5% và không thuộc diện chịu thuế GTGT sẽ tăng giá bán ra trong thời gian tới. Bởi vì, thuế giá trị gia tăng về mặt lý thuyết, người tiêu dùng cuối cùng là người chịu thuế, thuế GTGT cấu thành trong giá bán của hàng hóa, dịch vụ, nhà sản xuất luôn chuyển gánh nặng thuế này cho người mua hàng thông qua cơ chế giá cả. Nếu nhà sản xuất không chuyển được gánh nặng thuế (phụ thuộc vào độ co dãn cung-cầu của hàng hóa, dịch vụ này) thì có thể nhà sản xuất phải điều chỉnh lại hoạt động kinh doanh của mình.

Các hoạt động có thể bị tác động phải tăng giá bán sản phẩm (vì trước đây không thuộc diện chịu thuế nay chịu mức thuế suất 5%). Như:

1) Ngành sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thức ăn cho vật nuôi khác, tác động này có thể làm tăng giá bán của các sản phẩm chăn nuôi (vì yếu tố đầu vào tăng);

2) Chi phí cho hoạt động sản xuất nông nghiệp của nông dân có thể tăng lên vì dịch vụ đào đắp, nạo vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp; nuôi trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp kể từ 1/1/2009 phải chịu mức thuế suất 5%, trong khi sản xuất nông nghiệp của nước ta chưa "hoàn toàn" là sản xuất hàng hóa;

3) Hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao; biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim; nhập khẩu, phát hành và chiếu phim;

Các hoạt động có thể bị tác động phải tăng giá bán sản phẩm (vì trước đây thuộc diện chịu thuế với thuế suất 5% nay chịu mức thuế suất 10%) như:

1) In các loại;

2) Ngành khai thác, kinh doanh than đá, đất, đá, cát, sỏi;

3) Ngành sản xuất, kinh doanh hóa chất cơ bản; sản phẩm cơ khí là tư liệu sản xuất (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng cho sản xuất nông nghiệp vẫn chịu mức thuế suất 5%); khuôn đúc các loại; vật liệu nổ; đá mài; ván ép nhân tạo; sản phẩm bê tông công nghiệp gồm dầm cầu bê tông, dầm và khung nhà bê tông, cọc bê tông, cột điện bê tông, ống cống tròn bê tông, hộp bê tông các loại, pa-nen và các loại cấu kiện bê tông cốt thép đúc sẵn phi tiêu chuẩn, bê tông thương phẩm; lốp và bộ săm lốp cỡ từ 900-20 trở lên; ống thuỷ tinh trung tính. Những tác động này kéo theo những tăng giá có thể của các ngành kinh doanh như xây dựng và các ngành công nghiệp khác;

4) Ngành luyện, cán, kéo kim loại đen, kim loại màu, kim loại quý (trừ vàng nhập khẩu) cũng có thể sẽ tăng giá bán hoặc cơ cấu lại ngành nghề và có thể gây khó khăn cho ngành công nghiệp vật liệu phục vụ cho ngành chế tạo máy móc thiết bị ở nước ta;

5) Ngành kinh doanh vận tải, bốc xếp; nạo vét luồng, lạch, cảng sông, cảng biển; hoạt động trục vớt, cứu hộ cũng bị ảnh hưởng và có thể tăng giá bán hoặc tái cơ cấu lại ngành nghề kinh doanh,...

Tuy nhiên, Luật Thuế GTGT 2008 đã có những sự minh bạch và chi tiết hơn, có những tác động không nhỏ đến các doanh nghiệp trong thực thi nghĩa vụ thuế của mình (giảm chi phí khai thuế, được mở rộng thời gian điều chỉnh sai sót,...)

3. Kết luận

Những sự thay đổi trong Luật Thuế GTGT 2008 so với những Luật Thuế GTGT trước đây là những sự cụ thể hóa sự cải cách thuế ở Việt Nam hiện nay. Những sự thay đổi này ngày càng tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp (nâng cao tính minh bạch) trong thực hiện trách nhiệm thuế của mình theo cơ chế quản lý thuế mới cũng như sự phát triển của nền kinh tế theo xu thế hội nhập hiện nay.

Sự thay đổi của Luật Thuế GTGT năm

2008 đó là:

a) Thu hẹp đối tượng không thuộc diện chịu thuế cũng như các nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc nhóm thuế suất 5%:

- Việc thu hẹp này là một bước tiến trong lộ trình hướng tới thống nhất một mức thuế suất nhằm làm giảm chi phí quản lý thuế cũng như sự vận dụng sai những quy định về thuế nhằm gian lận thuế của các đối tượng nộp thuế.

- Sự thu hẹp này chuyển sang áp dụng thuế suất 10% có thể gây tác động đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp đang kinh doanh các mặt hàng này hoặc các doanh nghiệp đang sử dụng hàng hóa dịch vụ này làm yếu tố đầu vào và có thể có ảnh hưởng lan truyền đến những doanh nghiệp khác. Tuy nhiên, doanh nghiệp lại được tạo điều kiện cho việc tăng thêm luồng tiền thông qua việc nới rộng thời gian được sửa chữa sai sót trong kê khai thuế GTGT.

b) Xu hướng thống nhất về một mức thuế suất đang được hình thành và phù hợp với thông lệ quốc tế (phần lớn hàng hóa, dịch vụ chịu mức thuế suất 10%. Các mức 5%, không thuộc diện chịu thuế dần bị thu hẹp):

- Hiện có khoảng trên 120 nước đã áp dụng thuế GTGT, trong đó 54% số nước chỉ sử dụng một mức thuế suất thuế GTGT (ngoài mức thuế suất bằng 0%). Khoảng 23% số nước có hai mức thuế suất và số còn lại có hơn hai mức thuế suất[7].

- Về lâu dài Việt Nam khó có lý do để tiếp tục duy trì nhiều mức thuế suất GTGT vì nó sẽ gây tăng đáng kể chi phí quản lý thuế, đặc biệt là chi phí quản lý hoàn thuế GTGT cũng như công tác kiểm tra khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

- Một mức thuế suất sẽ là tiền đề cho việc hoàn thuế GTGT trong thời gian tới cho khách du lịch mua hàng hóa tại Việt Nam mang ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

c) Nâng cao tính minh bạch của thuế GTGT:

- Tính minh bạch của chính sách thuế ngày càng được nâng cao thông qua quy định chi tiết hơn những điều khoản trong Luật Thuế GTGT;

- Giảm bớt số lượng hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế;

- Giảm bớt mức thuế suất (giảm số lượng mặt hàng có thuế suất 5%);

- Giảm dần sự phân loại đối tượng chịu thuế và thuế suất theo đối tượng thụ hưởng hàng hóa, dịch vụ (công ích hay không công ích).

Tóm lại, mặc dù đã có tiến bộ so với Luật thuế GTGT năm 1997 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều thuế GTGT năm 2003, nhưng Luật thuế GTGT năm 2008 cũng cần phải có sự xem xét và hướng dẫn thực hiện một cách đồng bộ với các Luật Thuế khác và cần phải có thời gian để đánh giá những tác động thực tế vào nền kinh tế xã hội ở nước ta.❑

---

1. Chữ nghiêng dùng chỉ những điểm mới trong Luật Thuế GTGT năm 2008
2. Khoản 10 Điều 5, Luật Thuế GTGT 2008
3. Khoản 12 Điều 5, Luật Thuế GTGT 2008
4. Như đã nêu ở Mục 1.1
5. Được so sánh đối chiếu giữa Điều 8 của Luật Thuế GTGT 2003 và Điều 8 của Luật Thuế GTGT 2008
6. Mục b) Khoản 2 Điều 12
7. Thuế giá trị gia tăng hiện đại, IMF, 2001 (Ebrill, Liam)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật số 13/2008/QH12, Luật Thuế Giá trị gia tăng.
- Luật Thuế GTGT năm 1997 và Luật Thuế GTGT 2003 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT năm 1997.